

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ GIÁO DỤC BẮT BUỘC
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG SU PHÌ, TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Lương.
2. Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Văn Thuyên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 02/QĐ-TA ngày 22 tháng 9 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Tráng Văn N**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1979; Chứng minh nhân dân số 073538391; Cấp ngày 26/02/2016; Nghề nghiệp: Làm ruộng; nguyên quán: xã N, huyện H, tỉnh H.

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H; Tiền án, tiền sự: Không

Có sự tham gia của:

- Đại diện Công an huyện H, tỉnh H: Ông Nguyễn Hữu M (Có mặt).
- Đại diện VKSND huyện H: Bà Nguyễn Thị Y - Kiểm sát viên (Có mặt).
- Đại diện UBND xã N, huyện H, tỉnh H: Ông Tráng Văn S - Phó Chủ tịch (Có mặt).
- Người bị đề nghị: **Anh Tráng Văn N** (có mặt).

NHẬN THẤY

Ngày 21 tháng 8 năm 2020 UBND xã N phối hợp với Công an xã N, huyện H đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính **“Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc”** đối với; **Tráng Văn N** sinh ngày 02/02/1979. Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh H.

Ngày 31/12/2017 UBND xã N ra Quyết định số 01/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, biện pháp quản lý tại gia đình thời hạn giáo dục là 06 tháng, đến ngày 30/6/2018, Tráng Văn N đã chấp hành xong giáo dục tại nơi cư trú.

Ngày 26/6/2020 Tráng Văn N thực hiện hành vi uống rượu say, chửi bới, đe dọa, đánh đập vợ con, đuổi vợ con ra khỏi nhà đã bị Công an xã N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 28 tháng 6 năm 2020.

Ngày 29/7/2020 Tráng Văn N thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, cầm ngói ném vào nhà ông Tráng Văn Viện bị Công an xã N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ-XPHC ngày 03 tháng 8 năm 2020.

Ngày 21/8/2020 UBND xã N đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

Ngày 28/8/2020 UBND xã N đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

Ngày 16/9/2020 Phòng tư pháp huyện H ban hành thông báo số 04/TB - PTP Thông báo kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

Ngày 21/9/2020 Công an huyện H, tỉnh H đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo công văn số 01/ĐN - CAH ngày 21/9/2020.

Đại diện Công an huyện H: Căn cứ vào hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc do Công an xã N lập, Phòng tư pháp huyện đã thẩm định tính pháp lý của hồ sơ đã đầy đủ thủ tục. Căn cứ vào Điều 94, Điều 101, Điều 102 Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 02/2014/NĐ-CP ngày 10/01/2014 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với **Tráng Văn N**. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, địa chỉ: Cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn đề nghị áp dụng biện pháp là 24 tháng.

Đại diện UBND xã N có ý kiến: Đối với **Tráng Văn N** ở chính quyền địa phương xã nơi cư trú đã khuyến bảo, giáo dục và xử phạt hành chính đối với **Tráng Văn N** nhưng không thay đổi. Đại diện UBND xã N đề nghị thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc là 24 tháng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm này, thấy rằng Tòa án nhân dân huyện H đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 3, 7, 8, 9, 10, Điều 11, Điều 12, Điều 14, Điều 16, Điều 17 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/1/2014, cụ thể như sau:

- Về thời hạn xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: đảm bảo thời hạn theo quy định tại Điều 7 Pháp lệnh số 09.

- Về thụ lý và thông báo thụ lý: Ngày 21/9/2020 Tòa án thụ lý hồ sơ đề nghị của Công an huyện H là đảm bảo thời hạn 1 ngày làm việc theo quy định tại Điều 8 Pháp lệnh số 09. Ngày 22/9/2020 Tòa án ra thông báo về việc thụ lý, gửi thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát đúng thời hạn theo quy định tại Điều 11 Pháp lệnh số 09.

- Sau khi nhận hồ sơ, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Hoàng Su Phi đã phân công thẩm phán thụ lý, giải quyết theo đúng quy định tại các Điều 9, 10 Pháp lệnh số 09. Thẩm phán được phân công đã tiến hành kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ theo đúng quy định tại Điều 12 Pháp lệnh số 09.

- Ngày 22/9/2020 Tòa án ra quyết định mở phiên họp vào ngày 29/9/2020 đảm bảo thời hạn mở phiên họp tại khoản 1 Điều 16 Pháp lệnh 09. Quyết định có đủ nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 16, Điều 17 Pháp lệnh số 09.

- Tại phiên họp hôm nay, thẩm phán, thư ký đã thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 09.

2. Quan điểm của Kiểm sát viên về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

- Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: đúng thời hiệu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Về đối tượng bị đề nghị : đúng đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 94 Luật XLVPHC.

- Về thời hạn áp dụng biện pháp: đề nghị của Công an huyện Hoàng Su Phì buộc Tráng Văn Nguyễn phải chấp hành với thời hạn 24 tháng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 93 Luật XLVPHC.

- Về thẩm quyền và trình tự thủ tục lập hồ sơ : Công an huyện tiến hành lập hồ sơ và đề nghị là đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 101, 102 Luật XLVPHC.

- Về tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị: đảm bảo đầy đủ các tài liệu, chứng cứ theo quy định tại Điều 102 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Từ những phân tích trên nhận thấy, hồ sơ đối tượng bị đề nghị đủ điều kiện và còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định, hồ sơ đề nghị được lập theo đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục; đảm bảo đầy đủ các tài liệu chứng cứ theo quy định. Do vậy, đề nghị của Công an huyện đề nghị Tòa án nhân dân huyện H xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Tráng Văn N là có căn cứ, tại phiên họp Tráng Văn N đã thành khẩn khai báo về hành vi vi phạm của mình, ăn năn hối cải nên cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn là 24 tháng, nhằm mục đích tạo điều kiện cho Tráng Văn N có cơ hội tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 93; khoản 1 Điều 94, Điều 101, Điều 102 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012/QH13 và đề nghị của Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện H giải quyết theo hướng: quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với **Tráng Văn N** như đề nghị của Công an, Viện kiểm sát huyện H. Trên cơ sở đề nghị thấy đủ căn cứ đưa **Tráng Văn N** vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Tòa án nhân dân huyện H chấp nhận yêu cầu đề nghị của Công an huyện H.

Người bị đề nghị: **Tráng Văn N** trình bày qua những lời đề nghị của Công an huyện, đại diện UBND xã, Viện kiểm sát nhân dân đã trình bày trên tôi cũng nhất trí và không có ý kiến bổ sung gì thêm.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị, UBND xã N và ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện có đủ căn cứ để xác định.

[1]. Về tính hợp pháp của hồ sơ: Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với **Tráng Văn N** đầy đủ và hợp lệ theo quy định điểm c khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 93; khoản 1 Điều 94, Điều 101, Điều 102 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012/QH13; Các Điều 2, 5,6 Nghị định

02/2014/NĐ - CP ngày 10/01/2014 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc;

[2]. Về nội dung: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị và tại phiên họp **Tráng Văn N** thừa nhận về hành vi của mình.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:
Không...

[4] Xét về nhân thân **Tráng Văn N**: Chưa có tiền án, tiền sự;

Ngày 31/12/2017 UBND xã N ra Quyết định số 01/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, biện pháp quản lý tại gia đình thời hạn giáo dục là 06 tháng, đến ngày 30/6/2018, **Tráng Văn N** đã chấp hành xong giáo dục tại nơi cư trú.

Ngày 26/6/2020 **Tráng Văn N** thực hiện hành vi uống rượu say, chửi bới, đe dọa, đánh đập vợ con, đuổi vợ con ra khỏi nhà đã bị Công an xã N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 28 tháng 6 năm 2020.

Ngày 29/7/2020 **Tráng Văn N** thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, cầm ngói ném vào nhà ông **Tráng Văn Viện** bị Công an xã N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ-XPHC ngày 03 tháng 8 năm 2020.

Ngày 21/8/2020 UBND xã N đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

Ngày 28/8/2020 UBND xã N đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, bằng hình thức có đơn yêu cầu đưa **Tráng Văn N** vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Do đó đề nghị của Công an huyện H đưa **Tráng Văn N** vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định tại Điều 94, Điều 101, Điều 102. Luật xử lý vi phạm hành chính là có căn cứ nên cần chấp nhận. Về hồ sơ bảo đảm tính hợp pháp nên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc là phù hợp để **Tráng Văn N** vào cơ sở giáo dục bắt buộc một thời gian nhất định để thay đổi bản thân, trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Vì các lý lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 22,23,30 và Điều 31 pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 6; Điều 93, Điều 94, Điều 101 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012/QH13; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 về trình tự, thủ tục, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định 02/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2014 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với người bị đề nghị **Tráng Văn N**; Sinh ngày 02/02/1979 tại cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, địa chỉ: **Cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc**;

2. Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc là 24 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị kháng nghị đối với Quyết định: Tráng Văn N có quyền khiếu nại; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện H có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện H phối hợp UBND xã N đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở giáo dục bắt buộc địa chỉ: Cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc;

Trường hợp người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc bỏ trốn trước khi đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thì cơ quan Công an huyện H áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc ra quyết định truy tìm.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng công an huyện H;
- UBND xã N;
- VKSND huyện H;
- CSGDBB T, huyện B, tỉnh V;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Lương